**Một số điểm mới trong Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 quy định chi tiết một số điều của  Luật thuế Giá trị gia tăng**

Ngày 01 tháng 7 năm 2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định 181/2025/NĐ-CP (“Nghị định 181”) quy định một số điều của Luật thuế GTGT.

Những nội dung quan trọng của Nghị định 181 như sau:

***Về đối tượng không chịu thuế***

Nghị định 181 làm rõ khái niệm “sơ chế thông thường”, liệt kê các hình thức sơ chế thông thường bao gồm làm sạch, phơi, sấy khô, bóc vỏ, xay xát, xay vỡ mảnh…Trường hợp không xác định được thì Bộ Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm căn cứ vào quy trình sản xuất sản phẩm để xác định.

Ban hành danh mục sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác đã chế biến thành sản phẩm khác theo định hướng của nhà nước về không khuyến khích xuất khẩu tại Phụ lục I, Phụ lục II kèm theo Nghị định thay vì áp dụng tỷ lệ 51% hàm lượng tài nguyên, khoáng sản trong giá thành sản phẩm như quy định trước đây.

***Về thời điểm xác định thuế GTGT***

Nghị định 181 hướng dẫn thời điểm xác định thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ tương ứng với thời điểm xuất hóa đơn theo hướng dẫn tại Nghị định số 70/2025/NĐ-CP về hóa đơn chứng từ.

***Về giá tính thuế***

Nghị định 181 có sự thay đổi rất lớn trong việc xác định giá đất được trừ đối với hoạt động kinh doanh bất động sản. Theo đó:

– Trường hợp nhận chuyển nhượng bất động sản là quyền sử dụng đất của các tổ chức, cá nhân thì giá đất được trừ để tính thuế GTGT khi chuyển nhượng là tiền sử dụng đất, tiền thuê đất nộp ngân sách nhà nước của khu đất, thửa đất nhận chuyển nhượng, không bao gồm giá trị cơ sở hạ tầng. Quy định trước đây thì giá đất được trừ để tính thuế GTGT là giá đất tại thời điểm nhận chuyển nhượng, không bao gồm giá trị cơ sở hạ tầng.

– Trường hợp nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất của tổ chức, cá nhân thì giá đất được trừ để tính thuế giá trị gia tăng là tiền sử dụng đất, tiền thuê đất nộp ngân sách nhà nước. Quy định trước đây là giá đất theo hợp đồng góp vốn.

Trường hợp không xác định được tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất nộp ngân sách nhà nước thì giá tính thuế GTGT là giá chuyển nhượng chưa có thuế GTGT.

Theo quy định này, nghĩa vụ thuế GTGT của doanh nghiệp kinh doanh bất động sản sẽ tăng lên đáng kể, điều này sẽ ảnh hưởng đến người tiêu dùng cuối cùng khi mua bất động sản là căn hộ, nhà chung cư…

***Mức thuế suất 0%***

Nghị định 181 quy định rõ hàng hóa, dịch vụ bán, cung cấp cho tổ chức trong khu phi thuế quan và được tiêu dùng trong khu phi thuế quan phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất xuất khẩu là hàng hóa, dịch vụ được tiêu dùng trong khu phi thuế quan phục vụ cho hoạt động sản xuất xuất khẩu của tổ chức trong khu phi thuế quan và không phục vụ cho hoạt động khác không phải hoạt động sản xuất xuất khẩu, trừ các hàng hóa, dịch vụ đặc thù theo quy định tại khoản 4 Điều 17 của Nghị định.

***Về điều kiện khấu trừ thuế GTGT***

Ngưỡng thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào (bao gồm cả hàng hóa nhập khẩu) từ 05 triệu đồng trở lên đã bao gồm thuế GTGT.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt là chứng từ chứng minh việc thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định của Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15/05/2024 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt, trừ các chứng từ bên mua nộp tiền mặt vào tài khoản của bên bán. Theo đó, chứng từ thanh toán sẽ bao gồm séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu và phương tiện thanh toán sẽ bao gồm thẻ ngân hàng, ví điện tử và các phương tiện thanh toán khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Nghị định hướng dẫn một số trường hợp đặc thù theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 14 Luật Thuế GTGT được xem là thanh toán không dùng tiền mặt. Trường hợp hàng hóa, dịch vụ mua vào phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT được ủy quyền cho cá nhân là người lao động thanh toán không dùng tiền mặt theo quy chế tài chính hoặc quy chế nội bộ của cơ sở kinh doanh, sau đó thanh toán lại cho người lao động bằng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt là một trong các trường hợp đặc thù.

Trường hợp chưa có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt do chưa đến thời điểm thanh toán theo hợp đồng, phụ lục hợp đồng thì vẫn được khấu trừ thuế GTGT đầu vào. Đến thời điểm thanh toán nếu không có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thì phải kê khai, điều chỉnh giảm số thuế GTGT đầu vào được khấu trừ đối với phần giá trị hàng hóa, dịch vụ không có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt vào kỳ tính thuế phát sinh nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng, phụ lục hợp đồng. Theo quy định cũ, thời điểm điều chỉnh giảm thuế GTGT đầu vào là kỳ phát sinh việc thanh toán bằng tiền mặt.

***Về hoàn thuế GTGT***

Nghị định hướng dẫn cụ thể hơn các trường hợp được hoàn thuế GTGT theo Luật số 48/2024/QH15. Theo đó, bổ sung các trường hợp được hoàn thuế là cơ sở kinh doanh chỉ sản xuất hàng hóa, cung cấp dịch vụ chịu thuế suất thuế giá trị gia tăng 5%, hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư mở rộng, đồng thời chấm dứt hoàn thuế GTGT đối với các trường hợp tái cấu trúc doanh nghiệp như chuyển đổi sở hữu, hợp nhất, sáp nhập…

Hiệu lực thi hành: Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

***Hướng dẫn mới về xuất nhập khẩu tại chỗ***

Vào ngày 25 tháng 6 năm 2025, Quốc hội đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 8 luật thuộc lĩnh vực tài chính, đấu thầu, đầu tư. Theo đó, Luật mới được ban hành số 90/2025/QH15 chính thức bổ sung định nghĩa về “hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ” vào Luật Hải quan. Luật này cũng sửa đổi Luật Thuế giá trị gia tăng (GTGT) hiện hành để đưa “hàng hóa xuất khẩu tại chỗ” vào nhóm đối tượng được hưởng thuế suất thuế GTGT 0%.

Tuy nhiên, quy định chuyển tiếp quy định sửa đổi, bổ sung Luật Hải quan chỉ cho phép áp dụng những thay đổi này kể từ các tờ khai hải quan đã được đăng ký nhưng chưa hoàn tất thủ tục thông quan trước thời điểm ngày 01 tháng 7 năm 2025.

**Tài liệu tham khảo**

Nghị định 181/2025/NĐ-CP quy định một số điều của Luật thuế GTGT.

Nghị định số 52/2024/NĐ-CP quy định về thanh toán không dùng tiền mặt